

Bản án số: 06/2021/DS-ST
Ngày: 01-4-2021
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng
2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 163/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 2 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 163/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22 Ngách A, ngõ B, phường C, quận D, thành phố Hà Nội; Địa chỉ tạm trú: Số nhà K61/H02/07 đường E, phường G, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm T, sinh năm; 1959; Địa chỉ: Khối phố M, phường L, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (Theo giấy ủy quyền lập ngày 20 tháng 11 năm 2020). Ông Tích có mặt

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số nhà K192/17 đường G, tổ 37, phường G, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 11 năm 2020, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Phạm T trình bày:*

Do có quan hệ quen biết, ngày 06 tháng 4 năm 2020 ông Nguyễn Ngọc L cho ông Nguyễn Văn H vay mượn số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), có viết giấy biên nhận vay tiền. Theo đó, hai bên thỏa thuận ông H sẽ trả cho ông L 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) trước ngày 26 tháng 4 năm 2020 và trả số tiền còn lại là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trước ngày 15 tháng 8 năm 2020. Tuy nhiên, đến ngày 20 tháng 5 năm 2020 ông H chỉ trả cho ông L được 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) và cam kết ngày 10 tháng 10 năm 2020 sẽ trả hết số tiền còn lại nhưng đến nay ông H vẫn chưa thực hiện.

Nay đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền còn nợ là 115.000.000 đồng (một trăm mười lăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Về phía bị đơn là ông Nguyễn Văn H mặc dù Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để lấy lời khai, hòa giải nhưng Nguyễn Văn H vẫn không có ý kiến phản hồi.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm: Việc Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền; việc tuân theo pháp luật tố tụng đã xác định Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình tham gia giải quyết vụ án. Riêng đối với bị đơn mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Do đó, bị đơn đã không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70 và 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền còn nợ là 115.000.000 đồng (một trăm mười lăm triệu đồng). Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn có địa chỉ tại K192/17 đường G, tổ 37, phường G, quận H, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ

luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền còn nợ là 115.000.000 đồng (một trăm mười lăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Tại “Giấy biên nhận vay tiền” ngày 06 tháng 4 năm 2020 giữa ông Nguyễn Ngọc L và ông Nguyễn Văn H thể hiện ông L cho ông H mượn số tiền 150.000.000 đồng, thỏa thuận trả 50.000.000 đồng trước ngày 26 tháng 4 năm 2020; trả số tiền 100.000.000 đồng trước ngày 15 tháng 8 năm 2020. Đến nay, ông H chỉ mới trả được số tiền 35.000.000 đồng. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 và 468 của Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Mức án phí cụ thể: $5\% \times 115.000.000 \text{ đồng} = 5.750.000 \text{ đồng}$ (năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Các điều 466 và 468 của Bộ luật Dân sự 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc L đối với ông Nguyễn Văn H.

1. Buộc ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền 115.000.000 đồng (một trăm mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn cho đến khi thi hành án xong, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.750.000 đồng (năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền tạm ứng án phí là 2.875.000 đồng (hai triệu, tám trăm, bảy mươi lăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002387 ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

